

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.02-CC
	Khai thác thông tin của công dân, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Ngày ban hành / /2026

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ LƯU

	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Trung tá Tăng Văn Luân	Thượng tá Huỳnh Văn Thơm	Thiếu tướng Nguyễn Thanh Hải
Chữ ký			
Chức vụ	Đội trưởng	Trưởng phòng	Giám đốc

[illegible]

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.02-CC
	Khai thác thông tin của công dân, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Ngày ban hành / /2026

--	--	--	--	--

1. MỤC ĐÍCH

Quy định nội dung, trình tự và trách nhiệm trong thực hiện thủ tục khai thác thông tin của công dân, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc khai thác thông tin công dân, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan, tổ chức quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm đ khoản 1 Điều 17 Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024.

- Cá nhân quy định tại điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 17 Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024.

- Cán bộ, chiến sĩ Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH, Công an tỉnh Vĩnh Long thực hiện quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: CSDLQG về DC
- Cơ sở dữ liệu về Căn cước: CSDL về CC
- Thủ tục hành chính: TTHC.
- Quản lý hành chính về trật tự xã hội: QLHC về TTXH.
- Cán bộ, chiến sĩ được phân công kiểm tra hồ sơ thuộc Đội hướng dẫn đăng ký, quản lý cư trú; cấp, quản lý căn cước - Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH: Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ.

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.02-CC
	Khai thác thông tin của công dân, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Ngày ban hành / /2026

- Chỉ huy Đội hướng dẫn đăng ký, quản lý cư trú; cấp, quản lý căn cước - Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH: Chỉ huy đội.

- Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH: Lãnh đạo phòng.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý
	- Luật Căn cước số 26/2023/QH15 ngày 27/11/2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 Luật có liên quan đến an ninh, trật tự. - Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13/2/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; quản lý và sử dụng con dấu; quản lý và sử dụng pháo; quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú, Luật Căn cước. - Thông tư số 61/2025/TT-BCA ngày 10/7/2025 của Bộ Công an quy định về quy trình cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 120/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2025/TT-BCA. - Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2025/TT-BCA ngày 01/7/2025 và Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an. - Thông tư số 117/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an quy định chi tiết quy trình thu thập, cập nhật, điều chỉnh, tra cứu, khai thác, sử dụng, kết nối, chia sẻ, kiểm tra, phúc tra, giám sát và bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu đối với thông tin trong Cơ sở

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.02-CC
	Khai thác thông tin của công dân, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Ngày ban hành / /2026

	dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước. - Thông tư số 48/2022/TT-BTC ngày 03/8/2022 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.		
5.2	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC		
	Tổ chức, cá nhân không thuộc quy định tại điểm a, điểm b, điểm c và điểm d khoản 1 Điều 17, Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ được khai thác thông tin cá nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ hoạt động xác thực điện tử, phát triển kinh tế số, xã hội số, công dân số khi được công dân đó đồng ý. Trường hợp khai thác thông tin của người bị mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật Dân sự, người dưới 14 tuổi, người bị tuyên bố mất tích, người đã chết phải được sự đồng ý của cơ quan quản lý căn cước và một trong những người đại diện hợp pháp, người thừa kế theo quy định tại khoản 9 Điều 10 Luật Căn cước.		
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu DC02 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an) trong đó nêu rõ mục đích, nội dung, phạm vi thông tin cần khai thác trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cam đoan về việc chịu trách nhiệm trong sử dụng thông tin khi được khai thác và ý kiến đồng ý của chủ thể thông tin cần khai thác.	X	
	Xuất trình giấy tờ, tài liệu, thông tin hợp lệ chứng minh	X	

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.02-CC
	Khai thác thông tin của công dân, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Ngày ban hành / /2026

	thông tin người đến nộp hồ sơ (đối với hồ sơ nộp trực tiếp).		
	Đính kèm giấy tờ, tài liệu chứng minh thông tin người đề nghị/người đại diện thực hiện thủ tục (đối với hồ sơ nộp qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID)).	X	
	Ý kiến của chủ thể thông tin (thực hiện xác nhận thông qua VNeID)(nếu có).	X	
5.4	Số lượng hồ sơ		
	01 (một) bộ hồ sơ.		
5.5	Thời hạn hoàn thành		
	03 ngày làm việc.		
5.6	Hình thức nộp hồ sơ		
	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp tỉnh; - Nộp hồ sơ thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID); - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính (nếu có).		
5.7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		
	Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).		
5.8	Lệ phí		
	Áp dụng mức thu theo mức phí quy định tại Thông tư số 48/2022/TT-BTC ngày 03/8/2022 của Bộ Tài chính quy định mức		

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.02-CC
	Khai thác thông tin của công dân, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Ngày ban hành / /2026

	thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.			
5.9	Quy trình xử lý công việc			
Trình tự thực hiện	Đơn vị/cán bộ thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Ghi chú
Bước 1: Tiếp nhận và xử lý hồ sơ	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ/Cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp tỉnh	(1) Nộp hồ sơ: a) Trường hợp khai thác thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư - Nộp hồ sơ trực tiếp: Cơ quan, tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật đến Cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp tỉnh hoặc Bộ phận Một cửa cấp tỉnh (nếu đã triển khai) trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú đề nghị khai thác thông tin; - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình: + Đối với trường hợp công dân đề nghị khai thác thông tin của mình trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) lựa chọn thủ tục khai thác thông tin, kiểm tra thông tin của mình được khai thác trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp thông tin chính xác thì xác nhận chuyển hồ sơ đề nghị khai thác thông tin đến Cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp tỉnh nơi công dân cư trú. Hệ thống sẽ xác nhận và tự động chuyển đề nghị của công dân đến Cơ quan quản lý căn cước của	02 giờ	

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.02-CC
	Khai thác thông tin của công dân, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Ngày ban hành / /2026

		Công an cấp tỉnh để khai thác. + Đối với trường hợp Cơ quan, tổ chức, cá nhân đại diện đề nghị khai thác thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) lựa chọn thủ tục khai thác thông tin, kiểm tra thông tin của người được khai thác trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp thông tin chính xác thì xác nhận chuyển hồ sơ đề nghị khai thác thông tin đến Cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp tỉnh nơi công dân cư trú. Hệ thống sẽ xác nhận và tự động chuyển đề nghị của Cơ quan, tổ chức, cá nhân đại diện đến Cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp tỉnh nơi công dân cư trú để khai thác. <i>b) Trường hợp khai thác thông tin của người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</i> - Nộp hồ sơ trực tiếp: Cơ quan, tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật trực tiếp đến Cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp tỉnh hoặc Bộ phận Một cửa cấp tỉnh (nếu đã triển khai) trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú đề nghị khai thác thông tin của người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. (2) Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy hẹn trả kết		
--	--	---	--	--

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.02-CC
	Khai thác thông tin của công dân, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Ngày ban hành / /2026

		quả (Mẫu CC02 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an). - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do, thông báo về việc giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu CC03 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an).		
Bước 3: Xét duyệt hồ sơ	Chỉ huy phụ trách công tác cấp, quản lý căn cước/Cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp tỉnh	(1) Chỉ huy phụ trách công tác cấp, quản lý căn cước thực hiện kiểm tra kết quả xử lý hồ sơ, hồ sơ đủ điều kiện và không đủ điều kiện khai thác thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (2) Đối với hồ sơ không đủ điều kiện thì cho ý kiến và nêu rõ lý do	04 giờ	
Bước 4: Phê duyệt hồ sơ	Thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp tỉnh	(1) Thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp tỉnh xem xét, phê duyệt, ký Phiếu cung cấp thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước (mẫu DC03 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024). (2) Đối với hồ sơ không đủ điều kiện cung cấp, khai thác thông tin, Thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp tỉnh xem xét, ký Thông báo về việc giải quyết thủ tục về căn cước (mẫu CC03 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an) để trả lời tổ chức, cá nhân bằng văn bản.	08 giờ	

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.02-CC
	Khai thác thông tin của công dân, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Ngày ban hành / /2026

Bước 5: Trả kết quả giải quyết	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ/Cơ quan quản lý căn cước Công an	Cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận văn bản trả lời tại cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp tỉnh; văn bản điện tử hoặc dịch vụ bưu chính phát đến địa chỉ theo yêu cầu.	08 giờ	
---	---	---	--------	--

Lưu ý: Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ - BM.05 phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 5.9.

- Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức và việc phân công nhiệm vụ cụ thể của mỗi đơn vị.
- Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu	Biểu mẫu
1	CC02	Giấy hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục về căn cước	 CC02.doc
2	CC03	Thông báo về việc giải quyết thủ tục về căn cước	 CC03.doc
3	DC02	Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước	 DC02.doc
4	DC03	Phiếu cung cấp thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước	 Mẫu DC03.doc

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2	Hệ thống biểu mẫu theo Thông tư số 118/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLHC.02-CC
	Khai thác thông tin của công dân, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Ngày ban hành / /2026

	cước đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2025/TT-BCA.
3	Sổ giao/nhận
4	Các hồ sơ khác có liên quan.
Hồ sơ được chuyển về Công an cấp xã để lưu vào tàng thư căn cước, cư trú.	